

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **91/2018/HS-ST**

Ngày: 27-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Phi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Bích Ngọc.

2. Ông Phạm Công Gia.

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Xuyên – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 105/2018/TLST – HS ngày 15 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2018/QĐXXST – HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Tấn K (tên gọi khác: T), sinh năm 22/8/1994, tại Đồng Nai; (có mặt)

Nơi ĐKKTT: Ấp 3, xã P V, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai;

Nơi ở: Ấp 3, xã P V, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai;

Nghề nghiệp: Làm thuê;

Trình độ văn hóa: 11/12;

Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam;

Tôn giáo: Không;

Quốc tịch: V Nam;

Con ông Trần Văn Đ, sinh năm 1974 và bà Triệu Kim P, sinh năm 1974. Cùng trú tại xã P V, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai;

Anh chị em ruột: có 03 người, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/10/2018 đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Diệp Xuân V; sinh năm 1989. (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 5, thị trấn T P, huyện T P, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh Tăng Ngọc Q; sinh năm 2003(vắng mặt)

Người giám hộ của của anh Tăng Ngọc Q: Ông Tăng Chấn T(vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp 3, xã P L, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 49 phút ngày 11/10/2018, trong khi đang làm việc tại quán karaoke TOP1 thuộc xã P L, huyện Định Quán thì Trần Tấn K sử dụng số thuê bao điện thoại 0792.629.092 nhận một cuộc gọi từ số 0964.026.604 của Diệp Xuân V hỏi mua 01 gói ma túy đá có trị giá 500.000 đồng, K đồng ý và hẹn địa điểm giao ma túy tại ngã tư đèn xanh đèn đỏ thuộc khu 5, thị trấn T P, huyện T P. Sau đó K có gọi điện thoại cho một người đàn ông tên “V” ở tại Ngã 3 Gia Canh, huyện Định Quán (không rõ họ tên, địa chỉ) hỏi mua 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng. “V” đến quán karaoke TOP1 để nhận 500.000 đồng và chỉ chỗ cất ma túy cho K. Nơi cất giấu là tại cây cột sắt bên hông quán TOP1, K thấy 01 miếng băng keo đen được dán vào thân cột thì gỡ ra dán vào ví da của mình cất giữ trong người, lúc này “V” mới bỏ đi. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, K liên lạc với Diệp Xuân V để giao ma túy nhưng do điện thoại hết tiền nên K mượn điện thoại di động hiệu ASUS, màu đen, có thuê bao số 0968.067.881 và 01 xe gắn máy biển số 71AA-06449 của anh Tăng Ngọc Q, sinh năm 2003, trú tại ấp 3, xã P L, huyện Định Quán (là bạn làm chung quán với K) để gọi điện và đi giao ma túy cho Diệp Xuân V, đồng thời đưa lại điện thoại hiệu XIAOMI số 0792.29.092 của mình cho Q sử dụng. K điều khiển xe máy đến ngã tư đèn xanh đèn đỏ thuộc khu 5, thị trấn T P, huyện T P đợi Diệp Xuân V để giao ma túy thì bị công an thị trấn T P tuần tra bắt giữ.

Hành vi phạm tội của K đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T P điều tra, xác minh làm rõ.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 tép ma túy đá;
- 01 bóp da màu đen hiệu Levis;
- 01 điện thoại di động hiệu XIAOMI màu đen, bị bể màn hình, kèm theo thẻ sim đăng ký số thuê bao 0792.629.092 của K;
- 01 điện thoại ASUS màu đen trắng bị vỡ màn hình có số thuê bao 0968.067.881 và 01 xe gắn máy nhãn hiệu DAELIM-KREA của anh Tăng Ngọc Q; Hiện đã trao trả cho chủ sở hữu;

- 600.000 đồng là tiền lương của Trần Tấn K, hiện đã trao trả cho chủ sở hữu (người quản lý hợp pháp số tiền trên là bà Triệu Kim P, mẹ ruột của K);

Theo kết luận giám định số 540/PC09 – GĐMT ngày 26/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai xác định: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định ma túy, có khối lượng là 0,7835 gam, loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 98/CT-VKS ngày 14/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T P, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Trần Tấn K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt: Bị cáo Trần Tấn K từ 02(hai) năm 06(sáu) tháng đến 03(ba) năm tù

Về các biện pháp tư pháp:

- Đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu XIAOMI màu đen;

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 ví da hiệu Levis; 01 thẻ sim (số thuê 0792.629.092) là tang vật của vụ án do không có giá trị sử dụng;

- Đối với đối tượng Diệp Xuân V đang thường trú tại thị trấn T P thì đề nghị Công an địa phương tiếp tục lập danh sách để theo dõi;

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Trần Tấn K, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch. Khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong hồ sơ vụ án thể hiện như sau:

- Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Diệp Xuân V: Anh là người nghiện ma túy, anh và Trần Tấn K có quan hệ là người mua và người bán ma túy. K là người bán ma túy cho anh sử dụng. Anh và K quen biết nhau từ trước. Ngày 11/10/2018 anh có liên lạc với K để hỏi mua ma túy với giá 500.000 đồng để sử dụng, K nhận lời và hẹn địa điểm giao là ngã 4 đèn xanh đèn đỏ thuộc khu 5, thị trấn T P. Khoảng 23 giờ cùng ngày K dùng số điện thoại 0984.456.470 liên lạc với anh để giao ma túy, anh ra đến nơi thì không thấy K đâu, cùng lúc anh bị công an thị trấn T P mời về làm việc.

- Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Tăng Ngọc Q: Anh và K là bạn cùng làm chung với nhau tại TOP1, khoảng 23 giờ ngày 11/10/2018 K có mượn anh điện thoại di động hiệu ASUS số thuê bao 0968.067.881 để liên lạc với bạn vì điện thoại hết tiền và 01 xe máy hiệu DAELIM-KREA biển số 71AA-064.49

để đi đón bạn thì anh đồng ý cho mượn. Đến 03 giờ ngày 12/11/2018 anh chưa thấy K quay về trả xe, lúc này anh được người nhà đưa về. Đến 14 giờ ngày 12/11/2018 vẫn chưa thấy trả xe thì anh đã trình báo với công an xã P L. Sau đó, anh có vào nhà K hỏi thì biết được sự việc của K nên anh đã đến cơ quan công an trình bày sự việc và yêu cầu được nhận lại tài sản của mình.

Tại phiên tòa, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Tấn K không đưa ra đồ vật, tài liệu, chứng cứ nào khác. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T P, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện T P, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo K thể hiện:

Vào khoảng 22 giờ ngày 11/10/2018, tại ngã tư đèn xanh đèn đỏ thuộc khu 5, thị trấn T P, Trần Tấn K bị công an thị trấn T P bắt giữ cùng tang vật khi đứng chờ anh Diệp Xuân V để giao ma túy. Theo kết luận giám định số 540/PC09 – GĐMT ngày 26/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai xác định tổng số ma túy là loại Methamphetamine có khối lượng 0,7622 gam.

Qua công tác điều tra bị cáo K đã thừa nhận do Diệp Xuân V có nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo đã mua của một người đàn ông tên “V” ở tại ngã ba Gia canh, huyện Định Quán (không rõ họ tên, địa chỉ). Sau khi lấy được ma túy bị cáo điện thoại cho Diệp Xuân V biết đứng đợi ở ngã tư (đèn xanh đỏ) thuộc khu 5, thị trấn T P, huyện T P để bị cáo giao ma túy, khi đến địa chỉ đã hẹn trước thì bị lực lượng tuần tra bắt giữ cùng với tang vật.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T P đã truy tố bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây tác hại lớn đối với sức khỏe và nhân cách của con người; làm thiệt hại kinh tế của gia đình cũng như xã hội và là một trong những nguyên nhân nảy sinh của các loại tội phạm khác, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến trật tự, trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý. Vì vậy, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là cần thiết, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm mà bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó Hội đồng xét xử xem xét mà giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo để thể hiện sự Kn hồng của pháp luật và phù hợp với quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4]. Về các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu XIAOMI màu đen;

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 ví da hiệu Levis; 01 thẻ sim (sử dụng số thuê bao số 0792.629.092) là tang vật của vụ án do không có giá trị sử dụng.

- Đối với đối tượng Diệp Xuân V đang thường trú tại thị trấn T P huyện T P, đề nghị Công an địa phương tiếp tục lập danh sách để theo dõi.

Đối với đối tượng “V” đã bán ma túy cho Trần Tấn K, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch. Khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quan điểm giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Tấn K** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Xử phạt:

- Bị cáo Trần Tấn K 02(hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp Hình hình phạt tù được tính từ ngày 11/10/2018.

2. Áp dụng: Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu XIAOMI màu đen;

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 ví da hiệu Levis và 01 thẻ sim (sử dụng số thuê bao 0792.629.092) là tang vật thu giữ liên quan đến vụ án do không còn giá trị sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/11/2018 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T P và Chi cục Thi Hình án dân sự huyện T P).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Tấn K phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Tấn K có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Diệp Xuân V, anh Tăng Ngọc Q có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận: - TAND tỉnh Đồng Nai; - VKSND huyện T P; - Công an huyện T P; - Chi cục THADS huyện T P; - Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; - Hồ sơ THA; - Lưu HS, LT.	TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa Hà Văn Phi
--	---

